

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HNGĐ-ST
Ngày 08 -7-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Nguyễn Thị Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 103/TB-TA ngày 28 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Kim O; ĐKKHKT: Thôn 5, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; cư trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; cư trú tại: Thôn 5, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có quan điểm xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, tại Bản tự khai, và tại phiên tòa nguyên đơn chị Vũ Thị Kim O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn T do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 04 tháng 11 năm 2013. Trước khi đăng ký kết hôn, chị và anh T có tổ chức lễ cưới theo phong tục và chung sống với nhau từ năm 2007. Sau ngày cưới, vợ chồng về sống cùng gia đình anh T tại thôn 5, xã B, huyện An Dương, thành phố

Hải Phòng. Thời gian vợ chồng chung sống cùng nhau xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, không còn sự quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng đã không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị Vũ Thị Kim O đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Hải A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2008 và Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2014. Ly hôn, chị O đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T có nguyện vọng nuôi con chị không đồng ý vì anh T thường xuyên vắng nhà, không quan tâm đến các con nên nếu giao con chung cho anh T nuôi dưỡng thì không đảm bảo được sự phát triển tốt nhất cho các cháu.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 28 tháng 4 năm 2020 và trong quá trình tố tụng, bị đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh xác định về thời gian, điều kiện kết hôn và thời gian chung sống của vợ chồng như chị Vũ Thị Kim O trình bày là đúng. Quá trình chung sống của vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể dung hòa được do có những bất đồng trong tính cách, quan điểm. Từ năm 2018 đến nay chị O đã bỏ về ở hẳn nhà mẹ đẻ ở thôn T, xã Đ, vợ chồng sống ly thân, không còn sự quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị Vũ Thị Kim O xin ly hôn, anh cũng đồng ý ly hôn với chị O.

Về con chung: Anh và chị O có 02 con chung là Nguyễn Hải A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2008 và Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2014. Từ khi vợ chồng sống ly thân, các con chung ở cùng chị O. Nay chị O xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao hai con chung cho anh nuôi dưỡng, nếu chị O cũng có nguyện vọng nuôi con thì anh đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Hải A cho anh nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Thị Hải Y cho chị O nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định tại các điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Căn cứ quy định tại Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Vũ Thị Kim O được ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Về con chung: Giao

hai con chung là Nguyễn Hải A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2008 và Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2014 cho chị Vũ Thị Kim O nuôi dưỡng. Thời hạn nuôi dưỡng mỗi con chung đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị Vũ Thị Kim O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Chị Vũ Thị Kim O có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn 5, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn T vắng mặt, có quan điểm xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện An Dương tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

- Về nội dung:

[3] Chị Vũ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 04 tháng 11 năm 2013, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của các bên đương sự; các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ cơ sở xác định: Quá trình chung sống, chị Vũ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn T đã phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Chị O và anh T đều có quan điểm xác định vợ chồng không còn tình cảm, hôn nhân không có hạnh phúc và đều có nguyện vọng được ly hôn. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị O và anh T đã rạn nứt, đời sống chung không thể kéo dài. Nên việc chị Vũ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Vũ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Hải A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2008 và Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2014. Chị O và anh T đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Chị O muốn được nuôi dưỡng cả hai con chung, anh T có nguyện vọng nuôi con Nguyễn Hải A và giao con Nguyễn Thị Hải Y cho chị O nuôi dưỡng. Xét thấy việc nuôi dưỡng con chung là quyền và cũng là trách nhiệm chung của bố, mẹ, tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi dưỡng cũng cần đảm bảo cho con chung được phát triển trong điều kiện tốt nhất. Căn cứ lời khai của các bên đương sự và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập cho thấy các con chung ở với chị O đã ổn

định, về phía anh T thường vắng nhà nên việc chăm con không đảm bảo. Hơn nữa các con chung đều là con gái, cháu Nguyễn Hải A có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu Nguyễn Thị Hải Y còn nhỏ, có mẹ chăm sóc sẽ tốt hơn. Do vậy, cần giao hai con chung cho chị Vũ Thị Kim O nuôi dưỡng để đảm bảo sự ổn định trong học tập, sinh hoạt của các con chung.

[6] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn T đều có quan điểm không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

[8] Về án phí sơ thẩm: Chị Vũ Thị Kim O là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 6; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị Kim O được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Hải A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2008 và Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2014 cho chị Vũ Thị Kim O nuôi dưỡng đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con, không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Kim O phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước, chị O đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ tại

Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 0012512 ngày 13 tháng 3 năm 2020) nên không phải nộp nữa..

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- UBND xã B;
- Đường sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Văn Tuấn

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- UBND xã Tân Tiến;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thi

Ngô Văn Miên

Trương Minh Huế

